

Số: /KH-UBND

Quảng Hòa, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng
đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025
trên địa bàn huyện Quảng Hòa**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban Dân tộc Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc Hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 11/11/2020 của Tỉnh ủy Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 09/6/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng khóa XIX về lãnh đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 25/5/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 về việc phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021- 2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Thực hiện Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Kế hoạch số 2015/KH-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; giai đoạn I từ năm 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Hòa xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

Giai đoạn 2016-2020, công tác dân tộc trên địa bàn huyện được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và đạt được nhiều kết quả quan trọng: Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng đồng bào các dân tộc thiểu số tiếp tục được đầu tư; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển mạnh theo hướng sản xuất hàng hóa; đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc không ngừng được cải thiện; văn hóa truyền thống được giữ gìn, phát huy; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; hệ thống chính trị cơ sở được củng cố, kiện toàn; quyền bình đẳng giữa các dân tộc được bảo đảm; khối đại đoàn kết dân tộc tiếp tục được củng cố, đồng bào các dân tộc

luôn tin tưởng và thực hiện tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đến hết năm 2020, thu nhập bình quân đầu người đạt 240,2 triệu đồng; các chỉ tiêu cơ bản đạt được kế hoạch đề ra (100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã đi lại được quanh năm; 19/19 xã, thị trấn có trạm y tế; 70% số xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế; 98,8,% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia; có trên 70% số xã xây dựng phòng học kiên cố; trên 96% dân số nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 98% hộ dân được xem truyền hình; toàn huyện có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm bình quân từ 4 - 5 %/năm.

Tuy nhiên, công tác dân tộc trên địa bàn huyện còn một số khó khăn như: Tỷ lệ hộ nghèo ở các xã, thị trấn còn cao (một số xã, xóm tỷ lệ hộ nghèo cao 48%); kết quả giảm nghèo chưa bền vững, sản xuất còn manh mún. Khả năng tiếp cận, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất của đồng bào các dân tộc còn hạn chế; mức thụ hưởng văn hóa của đồng bào có nơi còn thấp; chất lượng giáo dục, y tế còn hạn chế; một số tập quán, phong tục lạc hậu, tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống vẫn còn diễn ra; tranh chấp đất đai, buôn bán vận chuyển các chất ma túy,... còn xảy ra, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đặc biệt khó khăn của huyện. Nguyên nhân, do địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số địa hình phức tạp, thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, giao thông đi lại khó khăn, tập quán sản xuất dựa nhiều vào điều kiện tự nhiên. Nguồn lực đầu tư, hỗ trợ từ Nhà nước chưa đáp ứng được nhu cầu; việc lồng ghép các nguồn vốn đầu tư vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong thực hiện công tác Dân tộc chưa chặt chẽ; một bộ phận nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác Dân tộc và thực hiện chính sách Dân tộc ở một số nơi hiệu quả chưa cao.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021-2030, GIAI ĐOẠN I: TỪ 2021-2025

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Khai thác tiềm năng, lợi thế của các địa phương trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập bình quân của vùng dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn so với bình quân chung của huyện và cả tỉnh; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, kết nối với các vùng phát triển; phát triển hệ thống giáo dục, đào tạo, y tế,

văn hóa; đời sống của nhân dân cải thiện rõ rệt; cải thiện về số lượng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là người dân tộc thiểu số; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số đi đôi với xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an ninh biên giới quốc gia; củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Phân đầu mức thu nhập bình quân của người dân tộc thiểu số tăng trên 2 lần so với năm 2020;

- Tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số bình quân mỗi năm giảm từ 4% trở lên; phân đầu 04 xóm (57,14%) và 14 xã (100%) ra khỏi địa bàn đặc biệt khó khăn.

- Phân đầu 85% chiều dài các tuyến đường huyện, đường xã được nhựa hóa/bê tông hóa mặt đường; 100% xã có đường đến trung tâm xã được nhựa hóa/bê tông hóa mặt đường; 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố; 100% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp; 100% đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% đồng bào dân tộc thiểu số nghe được phát thanh và xem được truyền hình.

- Quy hoạch, sắp xếp, di dời, bố trí 80% số hộ dân tộc thiểu số đang cư trú phân tán ở nơi có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở.

- Tỷ lệ học sinh học mẫu giáo 5 tuổi đến trường 99%, học sinh trong độ tuổi học tiểu học 99%, học trung học cơ sở 99%, học trung học phổ thông trên 90%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông trên 94%.

- Tăng cường công tác y tế để đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe hiện đại; tiếp tục không chế, tiến tới loại bỏ dịch bệnh thông thường ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; 100% đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế; trên 80% phụ nữ đẻ được khám thai ít nhất 3 lần trong thai kỳ, sinh con tại cơ sở y tế hoặc có sự trợ giúp của cán bộ y tế; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân xuống dưới 16,4%; giảm bình quân 3%/năm trở lên số cặp tảo hôn và 5%/năm trở lên số cặp kết hôn cận huyết thống đối với các địa bàn, dân tộc thiểu số có tỷ lệ tảo hôn, kết hôn cận huyết thống cao.

- 50% lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số;

- Bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; 100% xóm/tổ dân phố có nhà văn hóa đáp ứng nhu cầu sử dụng; 100% xóm có đội văn hóa, văn nghệ (câu lạc bộ) truyền thống hoạt động thường xuyên, có chất lượng; Hỗ trợ đầu tư 03 điểm đến du lịch tiêu biểu du lịch cộng đồng tại 03 làng nghề. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể thao truyền thống, ngày hội văn hóa dân tộc Mông, tổ chức 04 lớp truyền dạy về bảo tồn phát huy các loại hình VHPVT trên địa bàn huyện .

- Đào tạo, quy hoạch, xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, nhất là các dân tộc thiểu số tại chỗ; bảo đảm tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở từng địa phương.

2. Đối tượng thụ hưởng của Chương trình

- Xã, xóm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
- Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số;
- Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã, xóm đặc biệt khó khăn;
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (HTX), các tổ chức kinh tế hoạt động ở địa bàn các xã, xóm đặc biệt khó khăn.

3. Phạm vi thực hiện Chương trình

Trên địa bàn các xã, xóm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó, ưu tiên nguồn lực của Chương trình đầu tư cho các địa bàn đặc biệt khó khăn (xã đặc biệt khó khăn, xóm đặc biệt khó khăn).

III. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

Tổng mức vốn và phân chia nguồn vốn cho giai đoạn 2021-2025:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

| TT | Nội dung | Kinh phí |
|-----------|--------------------------------|-----------------|
| | Tổng mức vốn | |
| 1 | Ngân sách Trung ương | 293.687 |
| | - Vốn đầu tư phát triển | 293.687 |
| | - Vốn sự nghiệp | |
| 2 | Ngân sách Địa phương | 11.556 |
| | - Vốn đầu tư phát triển | 11.556 |
| | - Vốn sự nghiệp | |
| 3 | Vốn tín dụng chính sách | 0 |

Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng

Chính phủ về việc giao Kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia; Quyết định giao vốn của UBND tỉnh Cao Bằng cho các địa phương để thực hiện các chương trình MTQG; vốn tín dụng, nguồn vốn lồng ghép và các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. NỘI DUNG, CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

* Tổng vốn dự kiến phân bổ NSTW là 30.147 triệu đồng.

a) Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở

b) Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở: 500 nhà, kinh phí 20.000 triệu đồng.

c) Nội dung số 03: Hỗ trợ đất sản xuất; Hỗ trợ chuyển đổi nghề: 1.900 triệu đồng

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 03 tại điểm c) khoản 1, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Nội dung số 04: Hỗ trợ nước sinh hoạt.

- Hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán: 353 hộ DTTS. Kinh phí 1.059 triệu đồng.

- Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung: Đầu tư xây dựng 10 công trình nước tập trung, với 952 hộ được thụ hưởng. Kinh phí 10.148 triệu đồng.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 04 tại điểm c) khoản 1, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Tài nguyên và môi trường chủ trì phối hợp với các phòng Nông nghiệp & PTNT, Dân tộc, Tài chính – Kế hoạch tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện nội dung theo chức năng nhiệm vụ của từng ngành.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho chuyên môn để triển khai thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Dự án 2: Sắp xếp, bố trí ổn định dân cư

- Nguồn vốn thực hiện dự án 2 là: 23.750 triệu đồng
- + Ngân sách TW: 23.750 triệu đồng;
- Dự án ổn định dân cư biên giới Nà Đái - Lũng Liêng thuộc xóm Biên Hòa, xã Đại Sơn.

Chi tiết thực hiện theo khoản 2, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng chủ trì phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Dân tộc huyện tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nội dung.

+ UBND xã Đại Sơn phối hợp tổ chức triển khai thực hiện.

3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

* Tổng vốn dự kiến phân bổ từ NSTW cho dự án là 158.494 triệu đồng.

Trong đó: Vốn sự nghiệp từ NSTW là 158.494 triệu đồng.

a) Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân:

- Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng cho tổ chức: 97.092 ha; Kinh phí 38.837 triệu đồng;

- Hỗ trợ bảo vệ rừng giao cho hộ, cộng đồng: 174.232 ha; Kinh phí 69.693 triệu đồng;

- Trợ cấp gạo cho hộ gia đình nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo vệ rừng là 921 tấn. Kinh phí 13.812 triệu đồng;

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm a) khoản 3, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với phòng Dân tộc huyện tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ cụ thể để triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

b) Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

- Nội dung số 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị.

Triển khai 13 mô hình thực hiện tại các xã, thị trấn. Kinh phí giao dự kiến giao 36.152 triệu đồng.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 1 tại điểm b) khoản 3, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với phòng Dân tộc, phòng Kinh tế và Hạ tầng, Hội Nông dân huyện và các phòng, ban, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ cụ thể để triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 2 tại điểm b) khoản 3, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc

* Tổng vốn dự kiến phân bổ từ NSTW là 220.894 triệu đồng.

a) Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

- Thực hiện đầu tư khoảng 26 km đường liên xã, đường từ trung tâm xã đến huyện; xây mới 01 trạm y tế, cải tạo 02 trạm y tế xã; Xây mới 01 chợ đầu mối nông sản, đặc sản Phúc Sen; Kiện toàn hệ thống đường liên thôn, đường nội đồng, điện sinh hoạt, nhà văn hóa cộng đồng, nước sinh hoạt tập trung bảo đảm mục tiêu 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông; 70% thôn có

đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa; 100% số trường, lớp học và trạm y tế được xây dựng kiên cố; 100% số hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia và các nguồn điện khác phù hợp; 100% trở lên đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 100% đồng bào dân tộc thiểu số được xem truyền hình và nghe đài phát thanh.

(Các nội dung khác chi tiết tại biểu 4a, 4b kèm Kế hoạch)

- Chi tiết thực hiện theo nội dung tại điểm a) khoản 4, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch là đầu mối tổng hợp phối hợp với phòng Dân tộc, Ban Quản lý đầu tư xây dựng huyện, phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo, triển khai thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định. Phân đấu đạt tối thiểu 30% công trình giao về xã làm chủ đầu tư thực hiện theo cơ chế đặc thù công trình quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp.

5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

* Tổng vốn dự kiến phân bổ cho dự án là 13.210 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn đầu tư từ NSTW là 9.600 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp từ NSTW là 3.610 triệu đồng.

a) Tiêu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, có học sinh bán trú, mua sắm trang thiết bị trường học: 08 trường.

- Xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đảm bảo tỷ lệ học sinh học mẫu giáo 5 tuổi đến trường 99%, học sinh trong độ tuổi học tiểu học 99%, học trung học cơ sở 99%, học trung học phổ thông trên 90%; người từ 15 tuổi trở lên đọc thông, viết thạo tiếng phổ thông trên 94%.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm a) khoản 5, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nội dung dự án. Trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện (vốn sự nghiệp) đối với các trường do phòng tham mưu quản lý nhà nước theo thẩm quyền; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện trực tiếp thực hiện (vốn đầu tư) các trường do Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu quản lý Nhà nước.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo và triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương (trừ các trường do Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu quản lý nhà nước theo thẩm quyền); kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất.

b) Tiêu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

- Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm c) khoản 5, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc tham mưu UBND huyện trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo để triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

5. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch

* Tổng vốn dự kiến phân bổ cho dự án là 8.055 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn đầu tư từ NSTW là 5.947 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp từ NSTW là 3.800 triệu đồng.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại khoản 6, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai

đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; hướng dẫn tại Công văn số 677/HD-BVHTTDL ngày 03/3/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nội dung.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo để triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

7. Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

* Tổng vốn dự kiến phân bổ cho dự án là 2.108 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

- Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại khoản 7, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Y tế chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nội dung.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

8. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em

* Tổng vốn dự kiến phân bổ cho dự án là 8.854 triệu đồng (vốn sự nghiệp).

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại khoản 8, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện hướng dẫn chỉ đạo thực hiện 02 nội dung, gồm: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết

những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: Hoạt động tuyên truyền, vận động thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” góp phần xóa bỏ các định kiến và khuôn mẫu giới trong gia đình và cộng đồng, những tập tục văn hóa có hại và một số vấn đề xã hội cấp thiết cho phụ nữ và trẻ em; Xây dựng và nhân rộng các mô hình thay đổi “Nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em.

+ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Hội LHPN huyện và các phòng, ban, ngành liên quan tham mưu UBND huyện trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện nội dung, cụ thể: Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; hỗ trợ phụ nữ tham gia lãnh đạo trong hệ thống chính trị; trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản và người có uy tín trong cộng đồng.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo để triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

9. Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn

* Tổng vốn dự kiến phân bổ cho dự án là 44.349 triệu đồng (vốn sự nghiệp)

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm a), b) khoản 9, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Dân tộc chủ trì nội dung mô hình tư vấn, can thiệp giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu giúp UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện.

+ Phòng Nông nghiệp phát triển nông thôn chủ trì xây dựng mô hình, tổ hợp tác liên kết theo chuỗi sản xuất tiêu thụ sản phẩm, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu giúp UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nội dung.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo để triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

10. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình

* Tổng vốn dự kiến phân bổ cho dự án là 7.147 triệu đồng.

Trong đó:

- Vốn đầu tư từ NSTW là 3.349 triệu đồng.
- Vốn sự nghiệp từ NSTW là 3.798 triệu đồng.

a) Tiêu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Nội dung số 01: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín:

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 01 tại điểm a), khoản 10, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

Phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nội dung.

UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo để triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Nội dung số 02: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 02 tại điểm a), khoản 10, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Phân công thực hiện:

Phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nội dung.

UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo để triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ của từng đơn vị, địa phương; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Nội dung số 3: Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung số 03 tại điểm a), khoản 10, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc, các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nội dung.

UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

b) Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm b), khoản 10, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phân công thực hiện:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Trung tâm Văn hóa và truyền thông tham mưu UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện nội dung “Chuyển đổi số trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự”.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

c) Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình.

Chi tiết thực hiện theo Nội dung tại điểm c), khoản 10, Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

* Phân công thực hiện:

+ Phòng Dân tộc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

+ UBND các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất theo quy định.

(Có các biểu chi tiết của từng dự án kèm theo Kế hoạch này)

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thể chế hóa các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trong các Chiến lược, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm giai đoạn 2021-2025; tăng cường phối hợp liên ngành từ huyện đến xã, thị trấn để thực hiện các mục tiêu đã đặt ra.

2. Huy động, tập trung nguồn lực đầu tư, hỗ trợ để thúc đẩy hoàn thành các dự án, tiểu dự án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Huy động, lồng ghép, bố trí đủ vốn và từng bước tăng chi ngân sách hợp lý cho Chương trình, chính sách liên quan, trong đó trọng tâm là các lĩnh vực: Xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ phục vụ sản xuất và dân sinh, an sinh xã hội, y tế, giáo dục và đào tạo, bình đẳng giới... nhằm góp phần thực hiện và duy trì bền vững các mục tiêu của Chương trình với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là ở vùng khó khăn, khu vực đặc biệt khó khăn;

- Tăng cường sự tham gia của người dân, cộng đồng xã hội, đoàn thể, các tổ chức quốc tế trong việc hỗ trợ nguồn lực về kỹ thuật và tài chính; xây dựng cơ chế để các tổ chức này tham gia một cách tích cực và hiệu quả;

- Xây dựng chính sách huy động nguồn lực, các nguyên tắc, tiêu chí nhằm tập trung ưu tiên nguồn lực từ ngân sách Nhà nước để thực hiện đạt và vượt mức các mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể của Chương trình.

3. Đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền cơ sở; tăng cường sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, bảo tồn phát triển nền văn

hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, khu vực đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu, khu vực biên giới.

4. Thực hiện tốt công tác truyền thông phù hợp với văn hóa dân tộc để nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào các dân tộc thiểu số về định hướng, chủ trương, quan điểm của Đảng và cơ chế, chính sách của Nhà nước về công tác Dân tộc và khối đại đoàn kết toàn Dân tộc.

5. Tăng cường hợp tác liên vùng, thu hút nguồn lực từ các tổ chức doanh nghiệp, cộng đồng trong huyện và tỉnh.

6. Xây dựng hệ thống giám sát, kiểm tra, đánh giá đồng bộ, toàn diện, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả và xác định rõ trách nhiệm của các bên liên quan, phục vụ kịp thời yêu cầu quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chương trình.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân tộc

- Phòng Dân tộc là cơ quan thường trực, làm đầu mối thống nhất, theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho UBND huyện quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn tham mưu cho UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; ban hành hướng dẫn thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình Mục tiêu quốc gia của huyện xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, theo dõi, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình hàng quý, hàng năm theo quy định; chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình của huyện về kết quả thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, xác định các xã, xóm đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển đảm bảo toàn diện, khách quan, khoa học, phù hợp với thực tiễn làm cơ sở cho việc xác định địa bàn, đối tượng ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; hàng năm tiến hành rà soát xác định những xã, xóm theo hướng dẫn của Trung ương, báo cáo UBND huyện.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan và UBND các xã, thị trấn xác định danh sách dân tộc thiểu số khó khăn đặc thù, dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn trên địa bàn huyện; tham mưu UBND huyện tổng hợp danh mục công trình cơ sở hạ tầng kiến nghị đầu tư hàng năm và giai đoạn 2021-2025.

- Tham mưu chỉ đạo đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, tập trung cho các xã, xóm khó khăn nhất; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm dân tộc thiểu số khó khăn nhất.

- Chủ trì thực hiện nội dung các dự án, tiểu dự án theo phân công tại Kế hoạch này.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Thực hiện chức năng cơ quan tổng hợp Chương trình; tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình vào kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch hằng năm, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc, các phòng, ban, ngành có liên quan và các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện ban hành, hướng dẫn cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình.

- Chịu trách nhiệm nghiên cứu, lồng ghép thực hiện Chương trình với các Chương trình mục tiêu, dự án khác được giao chủ trì quản lý bảo đảm hiệu quả, không chồng chéo.

3. Các cơ quan, đơn vị (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa và Truyền thông; Phòng Y tế; Phòng Nội vụ; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Tư pháp; Hội Liên hiệp phụ nữ huyện; Hội Nông dân huyện)

- Chủ trì thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần theo phân công tại Kế hoạch này.

- Chịu trách nhiệm nghiên cứu, lồng ghép thực hiện Chương trình với các Chương trình, dự án khác do ngành, đơn vị được giao chủ trì quản lý bảo đảm hiệu quả, không chồng chéo.

- Phối hợp tham mưu xây dựng và hướng dẫn cơ chế quản lý, chỉ đạo thực hiện Chương trình theo chức năng ngành, đơn vị giao quản lý nhà nước, chức năng của hội đoàn thể. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần và sử dụng nguồn vốn được giao gửi về Phòng Dân tộc để tổng hợp.

4. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Dân tộc và các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND huyện thực hiện các nội dung dự án liên quan đến huy động và cho vay vốn tín dụng ưu đãi theo quy định.

- Phối hợp tham mưu xây dựng và hướng dẫn quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình theo chức năng ngành giao quản lý nhà nước. Thực hiện đầy đủ chế

độ báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần và sử dụng nguồn vốn được giao gửi về Phòng Dân tộc để tổng hợp chung.

5. Các phòng, ban, ngành có liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phân công của Ban Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực ngành quản lý, phối hợp chặt chẽ với phòng Dân tộc trong việc chỉ đạo thực hiện Chương trình.

- Có trách nhiệm nghiên cứu, lồng ghép thực hiện Chương trình với các Chương trình, dự án khác do ngành được giao chủ trì quản lý bảo đảm hiệu quả, không chồng chéo.

- Phối hợp tham mưu xây dựng và hướng dẫn cơ chế quản lý, chỉ đạo thực hiện chương trình theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện nội dung thành phần và sử dụng nguồn vốn được giao gửi về phòng Dân tộc để tổng hợp.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên

Chủ động phối hợp với các phòng, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tăng cường vận động hội viên, đoàn viên tích cực tham gia tuyên truyền thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; thực hiện giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; phối hợp với các phòng chuyên môn huyện thẩm định các hoạt động thuộc Chương trình trên địa bàn; xây dựng kế hoạch giai đoạn và hàng năm tổ chức thực hiện.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp trong tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn đảm bảo sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn. Trong đó ưu tiên đầu tư các nội dung góp phần đạt mục tiêu: Đến hết năm 2025, toàn huyện có thêm 14/14 xã và 04/7 xóm thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Dân tộc, các cơ quan, ban, ngành liên quan, cùng các đoàn thể Nhân dân triển khai thực hiện đạt hiệu quả; huy động các nguồn lực hợp pháp thực hiện lồng ghép các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn.

- Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, kiểm tra, giám sát, đánh giá và thực hiện chế độ báo cáo về tiến độ thực hiện, kết quả, quyết toán nguồn vốn hàng năm theo quy định gửi phòng Dân tộc để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Quảng Hòa./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Ngân hàng CSXH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT; DT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Hải